

Érvényes 2025. 11. 03.
9.E

Osztályfőnök : [KA 1] Faludi Miklós
B28

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé		B28 Magy	B14 Mat RF B28 Vill FJM HZA	B28 Gépgy HZA C117 Villgy BeZso	B28 Tö	B28 Magy	B28 H									
Ke	B227 Né CSZ	C213 Dk PA	B14 Ang SzSzSz	B210 Mat RF	B210 Vill HZA	T2 Tn	B28 Gép	A202 Hon FM								
	B28 Né SK	B28 Gépgy HZA	C301 Ang BJ	B28 Mat RÉ		SZI	CSA									
Sz		B227 Tan SK	B225 Mat RF	B30 Tö	B28 Kkterm m	B28 Ang SzSzSz	T1 Tn	B28 Gép								
		C219 Mat RÉ		KI	SzM	C217 Ang BJ	SZI / EL SK	CSA								
Cs	B225 Né CSZ	C304 Ang SzSzSz	T2 Tn	B30 Magy	C117 Villgy BeZso	B28 Kkterm										
	B227 Né SK	B14 Ang BJ	SZI	FJM	C213 Dk PA	SzM										
Pé		B28 Of	T1 Tn	B13 Mat RF	B28 Tö	B28 Magy	B28 Ang SzSzSz									
		FM	SZI / EL	C308 Tan SK	KI	FJM	A104 Ang BJ									

Érvényes 2025. 11. 03.

9.H

Osztályfőnök : Tóth Judit
H9

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé			H9 Magy TJ	HWSk Né SK		H9 Fiz SzE			H9 Of TJ							
Ke	H9 Tn KGy				H9 Dk SzE		H9 Magy TJ	H9 Föci LS								
Sz	HAEk Ének BZS	H9 Tn KGy			H9 Bios z TZ	H9 Tö SzKI	H9 Mat FZs	H9 Ang TJ								
Cs	H9 Tn KGy				H9 Mat FZs		H9 Ang TJ	H9 Tö SzKI	H9 Ang TJ							
Pé						H9 Magy TJ	H9 Kém TZ	H9 Biosz TZ		H9 Vk SFT						

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé		B225 H	B225 Ang SzSzSz C219 Ang FM SM	B225 Tö MZs	T2 Tn EV / EL	C304 Mat RF	B225 Tan EL									
						B208 Mat KRE	C213 Dk PA									
Ke	B227 Né CSZ	B225 Of	B225 Tö MZs	B225 Magy SFT		B14 Mat RF	T1 Tn EV / EL	C116 Proj RA	A202 Hon FM							
	B28 Né SK					B208 Mat KRE										
Sz		B28 Kkterm SzM		B225 Magy SFT	C213 Dk PA		B225 Mat RF	B225 Ang SzSzSz								
					B208 Mat KRE	C112 PP TTJ		C304 Ang SM								
Cs	B225 Né CSZ	B28 Kkterm m SzM	C116 Pr alap RA		B225 Ang SzSzSz	B225 Mi RF	T1 Tn EV	B225 Magy SFT								
	B227 Né SK		B208 Mat KRE	C213 WP TTJ	B14 Ang SM											
Pé		C19 infalapl. PB			C301 Ang SzSzSz	B225 Tö MZs	B14 Mat RF	T2 Tn EV / EL								
		C20 infalapl. SZJ			C217 Ang SM		B225 Tan EL									
		B227 infalapl. TE														

Érvényes 2025. 11. 03.
9.K

Osztályfőnök : Schmieder Mónika
B211

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé		C214 Dkan FE	B211 Magy GI	B211 Mi RF	T1 Tn RB	B211 Magy GI	C301 Ac SM	B211 Mat RF C214 Dkan FE								
		B211 Ac BKJ														
		C219 Ac GyE														
Ke	B227 Né CSZ	B211 Mat RF	T1 Tn RB / EL	B211 Mat RF	C217 Ac SM	B211 Tö MZs	B211 Magy GI	B211 H FM	A202 Hon FM							
	B28 Né SK			B210 Cc SM	B211 Ac BKJ											
				C219 Ac GyE												
Sz		T2 Tn RB	B211 Of SM	B211 Ac GyE	B211 Magy GI	B211 Tö MZs	B211 Cc SM	B211 Mat RF C116 PP KK								
				B14 Ac SM												
				C304 Ac SzSzSz												
Cs	B225 Né CSZ	T1 Tn RB / EL	B28 Kkterm SzM			B211 Ac BKJ	C113 Pr alap BA B211 Mat RF C214 WP KK									
	B227 Né SK					C219 Ac GyE										
						C304 Ac SM										
Pé		B211 Mat RF	B211 Tö MZs	B211 Ac BKJ	C19 infalapl. PB C20 infalapl. SZJ B211 infalapl. TE		C113 Proj BA B211 Mat RF									
		C217 Ac SM														
		C301 Ac SzSzSz														

Érvényes 2025. 11. 03.

9.S

Osztályfőnök : Csoboth Zita
B30

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé		B14 Epro g l TrZ	B30 Ana-él SzB		C219 Ang BHB C301 Ang BJ	T1 Tn EV	B30 Gimn l. TrZ C308 Mat RF	B30 Tö OD								
Ke	B227 Né CSZ	C304 Ang BHB C301 Ang BJ	B30 Magy FJM	T1 Tn EV / EL / FJM	C213 Dk PA		B30 Mat RÉ	A202 Hon FM								
	B28 Né SK				B14 Epro g l TrZ	B30 Gimn l. TrZ	C213 Dk PA									
Sz		B225 Edz l GR	T2 Tn EV	B28 Kkter m SzM	C304 Mat RÉ		B30 Magy FJM	C301 Ang BHB B14 Ang BJ								
					B30 Tan CSZ	B30 Mat RF										
Cs	B225 Né CSZ	A202 H FM	B30 Tö OD	T1 Tn EV	B30 Kkter m TZ	B28 Kkter m SzM	C304 Ang BHB B30 Ang BJ	B30 Gimn l. TrZ C219 Mat RF								
	B227 Né SK															
Pé		B30 Tan CSZ	B30 Epro g l TrZ	B30 Magy FJM	B30 Tö OD	B30 Of CSZ	B30 Magy FJM									
		B13 Epro g l TrZ	B224 Mat RF					B30 Gimn l. TrZ								

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15								
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48								
Hé		C304 Ac BHB	T1 Tn RB / EL	B226 Ac BKJ	Dkan			Ac B14 GyE																
		C301 Ac GRé		C219 Ac GRé	FE																			
		B226 Ac BKJ		C301 Ac SM	Matk omp	Dkan																		
Ke	B227 Né CSZ	B210 Nyko mp	C304 Ac SM	B226 Ac KR	T2 Tn RB / EL	B226 Matk omp	C304 Ac BHB	C301 Ac SM																
	B28 Né SK	B226 Tan	B14 Ac KR	B227 Ac GRé		C214	B226 Ac BKJ																	
			B226 Ac EVa	C219 Ac GyE			B227 Ac SM	B226 Ac BKJ																
Sz		B226 Ac KR	B13 Tan SK	B227 Ac KR	C219 Ac SM	T2 Tn RB / EL / SK	B226 Ac BKJ	B226 Of BKJ																
		C301 Ac GRé		B226 Ac BKJ	C217 Ac KR		C304 Ac BHB																	
		C304 Ac GyE		C301 Ac EVa	B226 Ac GRé		B208 Ac GyE																	
Cs	B225 Né CSZ	Ac		Matk omp	B211 Ac KR	T1 Tn RB	B210 Ac SM																	
	B227 Né SK	B210 Ac GyE	C304 Ac GyE		C304 Ac BHB		B226 Ac BKJ																	
		C301 Ac GRé	A104 Ac SM		B226 Ac EVa		C219 Ac GyE																	
Pé		C301 Ac GyE	B226 Ac GyE	T2 Tn RB	B226 Nyko mp	B226 Ac BKJ	C301 Ac GyE																	
		C219 Ac GRé	C301 Ac KR		B14 Matk omp	B14 Ac KR	B226 Ac BKJ																	
		B226 Ac BKJ	A103 Ac SM			Ac																		

Érvényes 2025. 11. 03.
10.E

Osztályfőnök : Osgyán Ditta
B13

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé	A103 Hon FM	B13 Gép	B13 Magy	T2 Tn	B13 Tö	B13 Gépgy HZA										
		CSA	MZs	SZI	OD	C117 Villgy BeZso										
Ke		B13 Mat	B13 Fiz	C117 Villgy BeZso		B13 Magy	B13 Ang KI									
		SzE	TT	B13 Gépgy HZA	C304 Ang BHB	MZs	C117 Vill BeZso									
Sz		B13 Ang KI	T1 Tn	B13 Magy	C117 Vill BeZso	B13 Mat		C113 Dk SzE								
		C116 Dk SzE	SZI	MZs	B13 Ang BHB	SzE		C117 Vill BeZso								
Cs	A103 Hon FM	C303 Ang KI	B13 Magy	T2 Tn	B13 Tö	B13 Mat	B13 Fiz	C117 Vill BeZso								
		B13 Ang BHB	MZs	SZI / EL / SK	OD	SzE	TT									
Pé		T1 Tn	B13 Of	A103 Pénz	B13 Magy	B13 Mi	C217 Ang KI	B13 Tö								
		SZI	OD	MZs	MZs	BeZso	C304 Ang BHB	OD								

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé	A103 Hon FM	B12	C112 Proj VB	B224	B225 Mat BÉ	B30 Ang KR	T1	B12								
		Magy MZs	C213 Dk PA	Fiz BÉ	C19 Proj VB	B12 Ang MB	SZI	Tö VB								
Ke		C19 Pr alap ZsD		B12	C301 Ang KR	B225 Mat BÉ		B12								
			B12 Mat SzE	Pénz MZs	B12 Ang MB	C19 Pr alap ZsD		Magy MZs								
Sz		B12	C213 Dk PA	C112 Proj VB		B12 Ang KR	B12	T1								
		VB	A102 Mat SzE		C214 infalapll. PB	C301 Ang MB	Magy MZs	Tn SZI / EL								
Cs	A103 Hon FM	B12	B225	A103	B227 Mat BÉ	T2	B12 infalapll. KP									
		Magy MZs	Fiz BÉ	Magy MZs	B12 Mat SzE	Tn SZI	C112 Proj VB									
Pé		C214 infalapll. KP			B12	B12	C219 Ang KR	T1								
		C16 infalapll. OM			Of VB	Tö VB	B12 Ang MB	Tn SZI								

Érvényes 2025. 11. 03.
10.K

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

C218

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé	A103 Hon FM	T2	C218	C218 Ang KR	C112 Pr alap KK		C218 Mat DD	C218								
		Tn	Magy	C304 Ang BIB	C20 infalapll. OM			Tö								
		SZI	FJM	B14 Ang GyE				KI								
Ke		C218	C218 Mat DD	C20 infalapll. SZJ	C116 Proj RA	C218 Fiz TT	C301 Ang GyE	C218 Ang KR								
		Magy	C116 Proj RA		C218 Mat DD		C218 Ang KR	A104 Ang GyE								
		FJM				C219 Ang GRé										
Sz		C218	C304 Ang GRé	T1 Tn SZI	C16 infalapll. BLA		B12 Mat DD									
		Magy	C218 Ang KR				C218 Pr alap KK	C218 Mat DD	C218 Cc KR							
		FJM	C301 Ang GyE													
Cs	A103 Hon FM	T2	C218	B211 Ang GRé	C218	C218	C116 Proj RA									
		Tn	Tö	C304 Ang BIB	Magy	Fiz	C218 Mat DD	C218 infalapll. KP								
		SZI	KI	C218 Ang KR	FJM	TT										
Pé		C218	C218 Mat DD	T1	C218	C218	C218	C218 Cc KR								
		Of	C116 Proj RA	Tn	Magy	Tö	Pénz	B208 Mat DD								
		KR		SZI / EL / EV	FJM	KI	MZs									

Érvényes 2025. 11. 03.
10.S

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

C22

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé	A103 Hon FM	B30 Etan	C22 Ang EVa	C213 Dk PA	B30 Ana-él	C22 Mi TrZ	C22 Magy	T1 Tn								
		SzB Mat	B224 BÉ	C22 KI	SzB Ang	C213 Dk PA	GI	TrZ								
Ke		C22 Edz I	C22 Mat RÉ		C22 Edz I	C22 Magy	B28 Ang EVa	T1 Tn								
		GR	B224 Mat BÉ		GR	GI	C22 Ang KI	TrZ / EL								
Sz		B208 Ana-él	B208 Etan	C22 Tö	C22 Pénz	C22 Ang EVa	B227 Mat RÉ									
		SzB SzB	SzB	SzKI	MZs	B14 Gimn I. TrZ	A106 Epro g I RB	C22 Ang KI								
Cs	A103 Hon FM	B225 Bios z	T1 Tn	C22 Tö		C22 Magy	C22 Gimn I. TrZ	C22 Magy								
		TZ	TrZ	SzKI		GI	B225 Mat BÉ	GI								
Pé		C22 Bios z	B208 Ang EVa	C22 Magy	T1 Tn	A107 Epro g I RB	C22 Of									
		TZ	C22 Ang KI	GI	TrZ / EL	C22 Mi TrZ	TrZ									

Érvényes 2025. 11. 03.
11.E

Osztályfőnök : Simon Ilona Gabriella
A103

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé		A103 Ete h	A103 Aáe	A103 Magy	B208 Mat KRE	C115 Aág EZ										
		KGI	BeZso	GI	A103 Ang BKJ	A103 Mat BÉ										
Ke	B224 Hon FM	T2 Tn	A103 Ete h	A103 Fiz	C115 Pa EZ		B208 Mat KRE	A103 Ang EVa								
	RB	KGI	TT	A103 Mat BÉ	A103 Ang BKJ	C115 Pa EZ										
Sz		A103 Of	A103 Ang EVa	A103 Mat KRE	T2 Tn	A103 Tö	A103 Aáe	A103 Magy								
		SG	C117 Etechgy BeZso		RB	SG	BeZso	GI								
Cs		A103 Dá	C115,C117 Aág	C117 Dá HE	B208 Mat KRE	A103 Tö	A103 Magy	A103 Fiz								
		HE	EZ / HE	B225 Mat BÉ	C115 Dá HE	SG	GI	TT								
Pé	B224 Hon FM	T2 Tn	C117 Etechgy BeZso		B27 Ang EVa	A103 Tö	A103 Magy									
	RB / EL / SK	Aág EZ			SG	GI	A103 Ang BKJ									

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48	
Hé			HAEk Ang			H11											
			BZS			Magy											
			H11														
			Né			SFT											
Ke	H11 Tn GR						H11 Né				H11 Of GR						
							SK										
							HAEk Ang		HWSk Ang								
Sz	H11 Tn GR						H11 Tö		H11 Ang		H11 Mat						
							BZS		BZS		BZS						
							SzkI				FZs						
Cs	H11 Tn GR						H11 Tö		H11 Bios z		H11 Mat						
							SzkI		TZ		FZs						
											H11 Né						
Pé							H11		H11			H11		H11			
							Magy		Dk			Bios z		Műv			
							SFT		SzE			TZ		SFT			

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé		A106 Mat KT	C16 Web BB		B224 Magy	B224 Ang SzSzSz	T2 Tn	B224 Of								
		B224 Ang SzSzSz	C214 Szkgyak KK		MZs	C217 Mat TTJ	RB	SzSzSz								
Ke	B224 Hon FM	B224 Ang SzSzSz	C217 Mat KT	T2 Tn RB	C113 AI BA		B224 Fiz	C113 Aszt BA								
		C113 AI BA			B224 Mat TTJ	B224 Ang SzSzSz	TT	B224 SZan g MB								
Sz		B224 Magy	C217 Mat KT	B224 Tö SG	B224 SZan g MB	C113 Projll BA		B224 Magy								
		MZs	B224 Mat TTJ		C20 Projll SZJ		MZs									
Cs			B224 Ang SzSzSz	B224 Fiz TT	B224 Tö SG	C214 Szkgyak KK		B224 SZan g MB								
			C16 Hál1 BLA													
			B211 Mat TTJ													
Pé	B224 Hon FM	A102 Mat KT	T2 Tn RB / SzSzSz	C113 Projll BA	B224 Tö SG	C113 Aszt BA		B224 Magy								
		B224 Ang SzSzSz		B224 SZan g MB		C16 Hál1 KP		MZs								

Érvényes 2025. 11. 03.
11.K

Osztályfőnök : Gosztola Réka
C308

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé		T1 Tn EV	C308 Cc GRé B12 Mat DD	C308 Tö BJ B12 Tö VB	B12 Mat DD C308 Cc GRé	B227 Ac GRé C308 Ac GyE	C113 BA C112 Szkgyak KK									
	Ke		C214 Aszt VB		C19 Web ZsD		C308 Ac GRé	C308 Magy	C308 Fiz							
		Hál1 BLA				C16 Mat DD	B12 SFT	TT								
Sz	A103 Hon FM	C112 Szkgyak KK		B208 Mat DD	C308 Magy		T2 Tn EV	C308 SZan g PB C16 Hál1 BLA								
		C308 SZang MB		C308 Ac GRé	SFT											
Cs		B208 Mat DD	C308 Fiz TT	B14 Tö BJ	C308 Magy	C19 Projll ZsD										
	C308 Tö VB	C308 Mat DD		SFT	C20 Projll SZJ											
Pé		B208 Mat DD	C308 Of GRé	T1 Tn	C219 Tö BJ	C303 Ac GyE	C214 Aszt VB	B14 SZan g PB	A103 Hon FM							
	C308 Tö VB	SZI / EL / EV		C308 Ac GRé	B208 Mat DD	C116 AI RA										

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48	
Hé		A104	B226	A104		A104	C304	A104									
		Kom	Sport	Magy	Tö	Ang	Mat										
			alap														
		A104	EV														
	KR	Mat	KT	FJM	OD	Ang											
Ke	B224	A104	A104		A104		A104	T2									
	Hon	Kom	Edz II	Eprog II		Mat	Tn										
	FM																
		KR	GR		B226	B27		EV									
					Mat	Massz											
Sz		B30	B30	T2	B12	A104	C217	A104									
		Elso	Terh	Tn	Gim	Mat	Ang	Spsz									
					II												er
					TrZ	KT	GRé										
	TZ	TZ	EV / FJM / EL	B227		B14											
					Eprog II	Ang											
Cs		A104	B12	B12	A104	C217	A104										
		Tö	Bios	Terh	Mat	Ang	Magy										
					KT												
	OD	TZ	TZ	A106	Gim	B14	A104										
				TrZ	II	Ang	FJM	Mat									
Pé	B224	A104	B27		B208	A104	T1	A104									
	Hon	Of	Massz		Bios	Tö	Tn	Magy									
	FM																
		EV	B14	B12													
			Sport	Mat													
			alap	KT	TZ	OD	EV	FJM									

Érvényes 2025. 11. 03.
12.H

Osztályfőnök : Barna Tiborné
H12

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé				H12		H12			H12	AngE						
	Ang	Né		CSZ		AngE	BZS									
		TJ	Né		SK											
Ke							H12		H12		H12	H12				
	Tö	Magy		Ái	Tn											
							OD	TJ	OD	GR						
Sz							H12	H12		H12		H12				
	AngE	Mat		Tö		Tn										
							BZS	FZs	OD	GR						
Cs	H12	H12					H12		H12		H12					
	Mk	Tn					Mat	Né		Of						
								CSZ								
	TJ	GR					FZs	Né		SK	TZ					
Pé							H12			H12						
	Magy			Ang												
							TJ			TJ						

Érvényes 2025. 11. 03.
12.I

Osztályfőnök : Dr. Somló Katalin
A107

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé		C19 Projll			A107	B14 Ang	A107 Mat	T2	B210 Hon	A107 Hon						
			A107 SZang		Magy	A107 Mat	B14 Ang	Tn	FM	FM						
				MB	GI	KT	KI	SZI / EL								
Ke			A107 Magy		A107	C112 S										
				GI	KI	C16 Hál1		BLA								
Sz		C19 Web	C303 SZang	B14 g	B14 Ang	A107	C213 Szkgyak									
		ZsD	MB	MB	BKJ	Of	A107 Mat									
		C20 Projll			B225 Ang	KI	KT									
Cs		A107 SZang	C112 Aszt			A107 Mat	A107	T1								
		MB		VB	KT	Tö	Tn									
		C16 Szer		C16	C16 Hln	B227 Ang	KI	SZI								
			BLA	BLA	BLA	KI										
Pé		A107	C219 Ang	A107	A107	T1	A107 Mat									
			BKJ				KT									
		Tö	A107 Mat	Ái	Magy	Tn	C213 Szkgyak									
		KI	KT	KI	GI	SZI	PA									

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48	
Hé		Projll			C19 ZsD	Of	C303	C219 Cc	C303	B208 Mat							
		Projll		C20 SZJ	C303 Hál1		FE		EVa	Tö	DD						
		C303 SZang	C303 Hál1	C20 FE	C303 Projll		SZJ	EVa			DD	OD	C303 Cc	B210 Hon	FM	A107 Hon	FM
Ke		C303 Ac	Tn	T2	B28 Mat	Magy	C303	S		C112 BB	C303						
	B208 Mat				C303		SZang	C303 MB	Magy								
	DD	EV / SK			C303 Ac			EVa		GI	Projll	C20 SZJ	GI				
Sz		Web		C19 ZsD	C303 SZang	Ac	C301 EVa	C303	Tö	C303	Tn						
	Szer			C16 BLA			C303										
	Hál1			C214 PB	Mat		DD	OD		GI		EV					
Cs		A107 SZang	Aszt			C112 VB	B12 Mat	C213 Szkgyak									
		Hál1			C214 TE	C20 Projll	DD		PA								
		Szer			C20 KP	C303 szang	C303 Ac	EVa	C303 Cc	EVa	C303 Mat	DD					
Pé		C303	C303	C303	C303	Tn	Tö	C304 Cc	C303 Ac								
	Ái	Magy	DD	GyE	EV					OD	EVa	GyE					
		OD	GI	Szkgyak			PA										

Érvényes 2025. 11. 03.
12.S

Osztályfőnök : Répás Béla
A106

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé			B208 Mat		A106 Ang	T2	A106	A106	B210 Hon	A107 Hon						
			KRE		MB	Tn	P	Of	FM	FM						
			Kondi Epro g II	Kondi Sport alap	B227 Ang											
			TrZ	TrZ	SzSzSz	RB	ND	RB								
Ke		A106	A106	B27 Massz		A106	A106	A106								
		P	P	CSZ		Magy	mened	Magy								
				B208 Mat												
		CSZ	ND	KRE		FJM	SzM	FJM								
Sz			A106	A106	A106	B208 Mat	Kondi Epro g II	Kondi Sport alap								
						KRE	TrZ	TrZ								
		A106	Tö	mened	Magy	B27 Massz										
		KRE	SG	SzM	FJM	CSZ										
Cs		A106	A106	C301 Ang	T2	B208 Mat	A106	A106								
				MB	Tn	KRE										
			S	B208 Mat		B30	Tö	Ái								
		SzM	SzM	KRE	RB / EL	SzSzSz	SG	SG								
Pé	A106 Szak	A106	B28		T2	A106 Ang	A106	A106								
	CSZ	Magy	FA		Tn	MB	P	Tö								
						B224 Ang										
		FJM		TZ	RB	SzSzSz	CSZ	SG								

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé																
Ke																
Sz																
Cs																
Pé			B12 Of SK	B225 HIN KAd	Ang SM		O Szer BLA									

Érvényes 2025. 11. 03.
13.K_H

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé																
Ke																
Sz																
Cs																
Pé		B225 HIN KAd	C304 Of BHB	C304	C304	O Szer BLA										

Érvényes 2025. 11. 03.

13.S

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

B023

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé				B023 SSz EV B210 Sport alap RB	B023 Of SZI	B023 Spko m SZI	B023 Sj EV									
Ke			B023 Sport alap SzM		B227 Mny BJ B023 SSz SzM		B023 Spko m TrZ	B023 SSz SzM	T1 Sport EV / SzM							
Sz		B023 Sport alap SzM	B023 Szi GR	B023 P GR	B023 VI GR	B023 Sport alap SzM		B023 SSz SzM								
Cs			B023 Szak CSZ	B023 Spko m TrZ	B023 SSz SzM	C308 Sport alap SzM	B14 SSz SzM	C217 SSz SzM	T2 Sport EV / SzM							
Pé		B023 Sport alap SzM			B023 Spko m SZI	C308 Ang SM										

Érvényes 2025. 11. 03.
13.K_SZ

BMSZC Egressy Gábor Két Tanítási Nyelvű Szakközépiskolája, Egressy út 71., Budapest

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé		C112	C113			C116										
		Szkg yak	AMf			FP										
		BB			BA		NF									
Ke				C304		C116										
				Mny		Akl										
					BHB	RA										
Sz		BPT														
		C113	BA													
Cs		C113			C113											
		FP			BPT											
		KK			BA											
Pé		C304	C304													
		Cc	Of	AMf												
		BHB	BHB	C112	BB											

	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	7:10 - 7:55	8:00 - 8:45	9:00 - 9:45	9:55 - 10:40	10:50 - 11:35	11:50 - 12:35	12:55 - 13:40	13:50 - 14:35	14:40 - 15:25	15:30 - 16:15	16:20 - 17:05	17:10 - 17:55	18:00 - 18:45	18:50 - 19:20	21:45 - 21:46	21:47 - 21:48
Hé			C116			C19										
			FP			BPT										
			NF			ZsD										
Ke		AMf														
		C112	BB													
Sz		O	C19													
		Mny	FP													
		BJ	ZsD													
Cs		C19			C116											
		BPT			Akl											
		ZsD			RA											
Pé		C116	B12	C116												
		Szkg yak	Of	AMf												
		BB	SK	RA												